

NGƯỜI CẦM QUYỀN KHÔI PHỤC UY QUYỀN

(Trích *Những người khốn khổ*)

(2 tiết)

HUY-GÔ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẶT

Giúp HS :

- Xác định bối cảnh của bài, điều đó chứng tỏ nghệ thuật của Huy-gô tạo dựng tình huống đầy kịch tính.
- Khám phá thao tác nghệ thuật mà tác giả sử dụng để xây dựng Gia-ve thành nhân vật đáng ghét.
- Tìm hiểu ngòi bút nghệ thuật tinh tế của Huy-gô thể hiện tình thương yêu của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin, qua đó toát lên tình cảm của nhà văn đối với những người khốn khổ.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

1. Về nội dung

Người cầm quyền khôi phục uy quyền là tiêu đề do Huy-gô đặt. Cần xác định "người cầm quyền" ở đây là nhân vật nào.

2. Về phương pháp

HS chỉ học đoạn trích *Người cầm quyền khôi phục uy quyền* trong tiểu thuyết *Những người khốn khổ* của Huy-gô.

Phần lớn thời gian trên lớp phải dành cho đoạn trích. HS đã có được những thông tin cần thiết về tác giả Huy-gô và về nội dung tiểu thuyết *Những người khốn khổ* ở phần *Tiểu dẫn* trong SGK. Chúng ta chỉ nên lọc ra giới thiệu vài chi tiết cốt lõi coi như để dẫn vào bài.

Những gợi ý cụ thể dưới đây chỉ là để tham khảo. GV xem xét, lựa chọn cho phù hợp với trình độ HS ở trường, lớp của mình và khung thời gian cho phép.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

– Đây là phần dẫn vào bài, chỉ nên chiếm rất ít thời gian và chúng ta có thể ghi đề mục là *Nhà văn của những người khốn khổ*.

– Vích-to Huy-gô (1802 - 1885) là nhà thơ, nhà tiểu thuyết, nhà soạn kịch lừng man nổi tiếng của Pháp. Các tác phẩm của ông thể hiện lòng thương yêu bao la đối với những người khốn khổ.

– Tiểu thuyết *Những người khốn khổ* xuất bản năm 1862. Vì tác phẩm dài, có rất nhiều tình tiết, HS lại đã đọc phần *Tiểu dẫn* trong SGK, nên chúng ta không cần tóm tắt đầy đủ ở trên lớp mà chỉ nêu vài ý liên quan để dẫn vào đoạn trích *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*.

– Tổ chức cho HS đọc khoảng vài chục dòng (do GV lựa chọn) ở phần đầu và phần cuối đoạn trích để gây không khí, chứ không đọc cả bài, vì bài khá dài.

2. Phân nội dung chính

Câu hỏi 1

– Câu này nhằm giúp HS tìm hiểu mối liên quan giữa tiêu đề và bố cục của bài. GV có thể ghi đề mục là *Tiêu đề và bố cục*.

– *Người cầm quyền khôi phục uy quyền* là một đoạn trích trong tiểu thuyết *Những người khốn khổ*. Bộ tiểu thuyết đồ sộ này được chia thành nhiều phần, mỗi phần chia thành nhiều quyền, mỗi quyền gồm nhiều chương, mục. Các phần, các quyền, các chương, mục đều có tiêu đề. *Người cầm quyền khôi phục uy quyền* là một mục trọn vẹn, tiêu đề cũng do nhà văn lựa chọn.

– HS có thể tranh luận trên lớp "người cầm quyền" ở đây ứng với nhân vật Giăng Van-giăng hay Gia-ve. Lâu nay, Gia-ve vẫn một mực phục tùng ông thị trưởng Ma-đơ-len, tuy có lúc nghi ngờ ông chính là tên tù khổ sai Giăng Van-giăng thay tên đổi họ. Nay giờ Giăng Van-giăng đã trở lại với tên họ thật của mình, nên gã thanh tra mật thám "khôi phục" quyền hành của hắn. Như vậy, có thể nghĩ "người cầm quyền" ứng với nhân vật Gia-ve. Nhưng xét riêng đoạn trích tiểu thuyết chiếm trọn vẹn một mục này, tên thanh tra mật thám đang hống hách với Giăng Van-giăng, bỗng phải nem nép nghe theo Giăng Van-giăng... thì người "khôi phục uy quyền" chính là Giăng Van-giăng. Khả năng thứ hai có sức thuyết phục hơn, vì mỗi mục của tác phẩm đều triển khai trọn vẹn nội dung cơ bản được thể hiện ở tiêu đề.

– Thực ra, nguyên văn tiêu đề bằng tiếng Pháp "L'Autorité reprend ses droits" không có nghĩa thật sát là "Người cầm quyền khôi phục uy quyền". *Autorité* (uy quyền, quyền lực, chính quyền), *reprend* (lấy lại)... *ses droits* (các quyền của mình). "Autorité" thường chỉ có nghĩa là nhà cầm quyền hay nhà chức trách khi được dùng ở số nhiều (les autorités). Điều này không cần nói với HS.

– Khi đã hiểu "người cầm quyền" ở đây là để chỉ Giăng Van-giăng, HS dễ dàng xác định bố cục ba phần của bài : phần đầu là Giăng Van-giăng chưa mất hẳn uy quyền (của một ông thị trưởng) ; phần thứ hai là Giăng Van-giăng đã mất hết uy quyền trước tên thanh tra mật thám Gia-ve ; phần cuối là Giăng Van-giăng "khôi phục uy quyền" của mình.

– Qua bố cục ba phần kể trên, GV giúp HS nắm được nghệ thuật của nhà văn tạo dựng tình huống đầy kịch tính.

Câu hỏi 2

– Câu này nhằm giúp HS tìm hiểu nhân vật Gia-ve dưới ngòi bút nghệ thuật của Huy-gô. GV có thể ghi đề mục là *Hình tượng con ác thú Gia-ve*.

– Nhà văn có dụng ý xây dựng nhân vật Gia-ve như một con thú. Khắc họa một đôi nét diện mạo của hắn căn cứ vào bài đọc tham khảo *Chân dung Gia-ve* trong SGK. Chú ý các từ ngữ "ác thú", "chó dữ", "cọp" ; chú ý chi tiết hắn chỉ "còn có chút gân nhán loại" ở chỗ đôi lúc hắn hút thuốc.

– Trong *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*, chúng ta thấy bộ dạng, ngôn ngữ, hành động của hắn chẳng khác gì một ác thú, hệt như con hổ sáp vô mồi. Thoạt tiên là tiếng thét "Mau lên !" với lời bình của người kể chuyện : "Không còn là tiếng người nói mà là tiếng thú gầm". Hắn vừa gầm vừa như thổi miên con mồi, "cứ đứng lì một chỗ", phỏng vào con mồi "cập mắt nhìn như cái móc sắt". Sau đó hắn mới lao tới ("tiến vào giữa phòng"), ngoạm lấy cổ con mồi ("túm lấy cổ áo..."). Hắn đắc ý, phá lên cười, nhưng là "cái cười ghê tởm phô ra tất cả hai hàm răng".

– Người kể chuyện có dụng ý khắc họa "thế giới nội tâm" của con thú Gia-ve qua thái độ, cách xử sự của hắn trước người bệnh. Chẳng quan tâm đến người bệnh nặng là Phăng-tin, hắn cứ quát tháo trong bệnh xá (dẫn chứng). Chẳng cần biết Phăng-tin gần đất xa trời chỉ còn bấu víu vào cuộc sống ở chỗ tưởng rằng ông thị trưởng đã thuộc được Cô-dét về cho chị, hắn đã tàn nhẫn nói toạc ra : "Mày nói giõn ! Chà chà [...] tốt thật đấy !". Nhưng còn ông thị trưởng thì chị vẫn hi vọng sẽ được gặp con ; hắn vui dập nốt tia hi vọng ấy bằng tuyên bố thẳng thừng là ở đây chẳng còn ai là ông thị trưởng nữa (dẫn chứng).

– "Thế giới nội tâm" của con thú Gia-ve còn thể hiện qua thái độ, cách xử sự của hắn trước nỗi đau của tình mẫu tử. Đã là người, ai đứng trước nỗi đau ấy chắc cũng phải mũi lòng. Gia-ve, ngược lại, vẫn lòng lim dạ đá. Phân tích tiếng kêu tuyệt vọng của Phăng-tin "Con tôi ! Thế ra nó chưa đến đây..." và lời đáp của Gia-ve "Giờ lại đến lượt con này...".

– "Thế giới nội tâm" đó còn thể hiện thêm qua thái độ, cách xử sự của hắn trước người chết. Nếu còn một chút lương tâm của con người, đứng trước cái chết của đồng loại, chắc hắn phải có thái độ khác chứ không thể tiếp tục quát tháo : "Đừng có lôi thôi ! Tao không đến đây để nghe lí sự...".

Câu hỏi 3

– Câu này nhằm giúp HS đi sâu phân tích lòng thương yêu của nhân vật Giăng Van-giăng đối với người phụ nữ bất hạnh Phăng-tin dưới ngòi bút của nhà văn. Chúng ta có thể ghi đề mục là *Tình thương yêu của Giăng Van-giăng*.

– Dựa vào phần tóm tắt tiểu thuyết *Những người khốn khổ* trong SGK, nêu vài nét về lai lịch nhân vật Giăng Van-giăng, một con người thuộc thế giới nghèo khổ.

– Nhà văn chú ý khắc họa những nét tinh tế trong ngôn ngữ và hành động của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin và đối với Gia-ve, tất cả nhằm mục đích cứu vớt Phăng-tin trong lúc bệnh tình nguy kịch. Phân tích hai câu ông nói với Phăng-tin rồi với Gia-ve ở phần đầu của đoạn trích để làm nổi bật điều đó. Khi Gia-ve xuất hiện, ông biết là hắn đến để bắt mình, nhưng nói thế nào đây để Phăng-tin yên tâm. Sự thế sẽ ra sao nếu thay cho câu "Tôi biết là anh muốn gì rồi" bằng câu "Tôi biết là anh đến để bắt tôi".

– Ở phần thứ hai của đoạn trích, khi Phăng-tin đã biết rõ sự thật Gia-ve đến để bắt Giăng Van-giăng, GV cho HS liệt kê những chi tiết chứng tỏ Giăng Van-giăng cứ muốn nói nhỏ, nói riêng với Gia-ve. Hướng dẫn HS lí giải nguyên nhân hiện tượng đó cũng như lí giải tại sao nhà văn lại để cho nhân vật Giăng Van-giăng hết sức nhún nhường trước tên thanh tra mật thám.

– Ở phần cuối của đoạn trích, Giăng Van-giăng thì thầm gì bên tai Phăng-tin lúc ấy đã chết rồi ? Người kể chuyện không nói rõ, nhưng chúng ta đoán biết là ông thầm hứa với Phăng-tin sẽ tìm mọi cách cứu Cô-dét cho chị. Về sau, ông đã thực hiện được lời hứa.

– Những điều vừa phân tích trên đây cũng nói lên tình thương yêu của Huy-gô đối với hai nhân vật Giăng Van-giăng và Phăng-tin.

Câu hỏi 4

– Câu này nhằm giúp HS lí giải các chi tiết nụ cười trên đôi môi và gương mặt rạng rỡ của người chết. GV có thể ghi đề mục là *Ngòi bút lãng mạn của Huy-gô*.

– Phăng-tin đã chết rồi, vậy mà trên đôi môi nhợt nhạt của chị vẫn nở nụ cười. Thực tế là vô lí. Nhưng người duy nhất chứng kiến và phát hiện điều đó là

bà xơ Xem-plích – có chỗ, theo lời Huy-gô trong tiểu thuyết, bà là người không bao giờ biết nói dối – vậy bà có nói sai không ? Người chết không thể cười được, nhưng một người khác xúc động khi chứng kiến cảnh Giăng Van-giăng thì thầm bên tai Phăng-tin, tưởng rằng Phăng-tin nở nụ cười, thì đấy lại là một ảo tưởng có thể xảy ra.

– Người đã chết rồi làm sao khuôn mặt còn có thể rạng rỡ ? Thực tế là phi lí. Nhưng người kể chuyện khi kể đến đây, nhà văn Huy-gô khi viết đến đoạn này, xúc động trước tình cảm của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin và tưởng chừng thấy khuôn mặt Phăng-tin rạng rỡ lên, thì cũng lại là một ảo tưởng có thể có thật.

3. Phần củng cố

Tổng kết bài giảng căn cứ vào phần *Kết quả cần đạt*, những câu *Hướng dẫn học bài* trong SGK và phần *Mục tiêu cần đạt* trong SGV.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Bài tập nâng cao nên tổ chức để HS tự nguyện và làm ở nhà.

Bài tập nâng cao về tấm lòng của Huy-gô đối với những người khốn khổ phải tập trung vào *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*. Bài làm có thể mở rộng đôi chút, có cân nhắc đến những chi tiết cần thiết trong tiểu thuyết *Những người khốn khổ* không có ở SGK để làm sáng tỏ thêm các luận điểm triển khai của mình.

– Tình thương yêu của Huy-gô ở đây được thể hiện qua thái độ của người kể chuyện đối với Phăng-tin và Giăng Van-giăng, qua mọi biểu hiện tình cảm tinh tế của Giăng Van-giăng đối với Phăng-tin khi ông đối đáp với Gia-ve và qua cả những gì có thể ông đã thầm với người đã chết.

– Tình thương yêu của Huy-gô đối với những người khốn khổ còn biểu hiện ở lòng căm ghét của tác giả đối với những kẻ ác độc như Gia-ve.

– Bài tập nâng cao cần tinh chứ không cần dài, có lí luận kết hợp với dẫn văn trong *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Nhiều tác giả, *Văn học phương Tây*, Sđd.

– Vích-to Huy-gô, *Những người khốn khổ*, nhóm Lê Quý Đôn dịch, NXB Văn hoá, H., 1958.